



THU: green

Uyên blue

SẢN KHOA (OBSTETRICS)

Dashboard ► My courses ► SK ► CHUYÊN ĐỀ 6: CẤP CỨU SẢN KHOA ►
PRETEST CHUYEN DE 6 PHAN 5

Question 1

Not yet
answered

Marked out of
1.00

1. Cho các bệnh viện tuyến trên, Bộ Y tế nước CHXHCN Việt Nam hướng dẫn dùng dược chất nào để điều trị băng huyết sau sinh do đẻ tử cung khi đã thất bại với các dược chất đầu tay?



- a. Carbetocin hay carboprost
- ☐ b. Carboprost hay dinoprostone
- ☐ c. Dinoprostone hay ergometrin
- ☐ d. Ergometrin hay carbetocin

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

2. Quyết định truyền máu khi có băng huyết sau sanh được căn cứ chủ yếu trên yếu tố nào?

- ☐ a. Haematocrite, Haemoglobin%
- ☐ b. Dấu hiệu rối loạn đông máu
- ☐ c. Lượng máu mất ra ngoài
- ☒ d. Tình trạng sinh hiệu mẹ

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

3. Khi điều trị băng huyết sau sinh do tổn thương đường sinh dục dưới, phát biểu nào là chính xác?

- ☐ a. Ưu tiên xử lý sốc, cầm máu tạm bằng chèn gạc, khâu phục hồi khi sốc tạm ổn định
- ☐ b. Có thể dùng chất chống li giải fibrin để điều trị các khối tụ máu ở thành âm đạo
- ☐ c. Không nên phá khối máu tụ to ở thành âm đạo, mà nên để nó tự cầm nhờ áp lực
- ☒ d. Thực hiện đồng thời cả phẫu thuật cầm máu lẫn hồi sức chống sốc tại phòng mổ

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

4. Bóng chèn tử cung có hiệu quả nhất cho mục tiêu cầm máu trong băng huyết sau sanh do nguyên nhân nào?

- ☐ a. Cho mọi nguyên nhân, dùng sau các oxytocics
- ☒ b. Do nguyên nhân nhau bám thấp hay tiền đạo
- ☐ c. Do nguyên nhân rối loạn đông máu
- ☐ d. Do nguyên nhân chờ tử cung

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

5. Phương pháp cầm máu nào là thích hợp nhất cho một trường hợp băng huyết sau sanh ở một thai phụ có nhau bong non, vừa trải qua cuộc sanh qua đường âm đạo thành công?

- ☐ a. Cầm máu cơ học bằng bóng chèn
- ☐ b. Cầm máu bằng thuốc gò tử cung
- ☒ c. Cầm máu bằng các chế phẩm máu
- ☐ d. Cầm máu bằng phẫu thuật bảo tồn

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

6. Khi nghi ngờ có vỡ tử cung trong chuyển dạ, hành động nào sau đây là thích hợp nhất?

- ☐ a. Đánh giá EFM tìm chứng cứ xác nhận vỡ tử cung
- ☐ b. Tìm đủ chứng cứ lâm sàng giúp xác nhận vỡ tử cung
- ☒ c. Mổ sanh ngay mà không cần đủ bằng chứng của vỡ tử cung
- ☐ d. Siêu âm bụng tìm chứng cứ hình ảnh để xác nhận vỡ tử cung

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

7. Dấu hiệu lâm sàng nào có ý nghĩa quan trọng nhất trong tiến trình thiết lập chẩn đoán vỡ tử cung?

- ☐ a. Sốc giảm thể tích nặng không tương thích với thể tích máu mất nhìn thấy
- ☐ b. Kiểm tra tử cung vì băng huyết sau sanh nghi ngờ tử cung không toàn vẹn
- ☐ c. Mất tim thai và mất cơn co đột ngột theo sau một hội chứng vượt trở ngại
- ☒ d. Tùy bệnh cảnh mà vỡ tử cung sẽ thể hiện bằng một hay nhiều dấu hiệu trên

Question 8

Not yet
answered

Marked out of
1.00

8. Hành động nào là tiên quyết và là bắt buộc trong tiến trình thực hiện VBAC?

- ☐ a. Theo dõi bằng EFM liên tục trong suốt cuộc chuyển dạ
- ☒ b. Đảm bảo luôn luôn có phòng mổ trống và sẵn sàng
- ☐ c. Gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa
- ☐ d. Giúp sanh bằng dụng cụ khi đủ điều kiện

Question 9

Not yet
answered

Marked out of
1.00

9. Yếu tố nào giúp cải thiện khả năng thành công của VBAC?

- ☐ a. Khoảng cách từ lần sanh trước đến lần sanh này đủ dài
- ☐ b. Yếu tố nguyên nhân của lần mổ trước không còn tồn tại
- ☐ c. Vết mổ sanh lần trước là vết mổ ngang đoạn dưới tử cung
- ☒ d. Thành công của VBAC là độc lập với cả ba yếu tố nêu trên

Question 10

Not yet
answered

Marked out of
1.00

10. Vì sao việc xác định chẩn đoán nhau bong non luôn là một nhiệm vụ khó khăn?

- ☒ a. Do bệnh cảnh lâm sàng của nhau bong non rất đa dạng, tùy thuộc vị trí, mức độ của bong nhau
- ☐ b. Do phải lệ thuộc mạnh vào siêu âm, với accuracy bị chi phối bởi rất nhiều yếu tố khách quan
- ☐ c. Do các biểu hiện lâm sàng lẫn hình ảnh học của nhau bong non thường xuất hiện rất muộn
- ☐ d. Do bệnh cảnh lâm sàng của nhau bong non thường mơ hồ, không đặc hiệu, khó phân biệt

Question 11

Not yet
answered

Marked out of
1.00

11. Sự hiện diện của thành tố nào là bắt buộc để có thể xác lập được chẩn đoán nhau bong non?

- ☐ a. Bằng chứng của tình trạng rối loạn đông máu tăng tiêu thụ các yếu tố đông máu
- ☒ b. Xuất huyết 3 tháng cuối, và EFM có tachysystole và biến động thể hiện hypoxia
- ☐ c. Hình ảnh khối một máu tụ sau nhau, quan sát thấy trên siêu âm qua đường bụng
- ☐ d. Tình trạng sốc mất máu, không tương thích với tổng lượng máu đã mất ra ngoài

Question 12

Not yet
answered

Marked out of
1.00

12. Ngay sau khi đã nghĩ đến chẩn đoán nhau bong non, can thiệp tức thời nào được xem là có lợi?

- ☒ a. Tia ối hoặc phá ối
- ☐ b. Mổ sanh ngay tức thì
- ☐ c. Thuốc giảm gò tử cung
- ☐ d. Thuốc chống li giải fibrin

Question 13

Not yet
answered

Marked out of
1.00

13. Trong xử trí nhau bong non, yếu tố nào là bắt buộc phải tôn trọng/tuân thủ?

- ☐ a. Chỉ thực hiện can thiệp một khi chẩn đoán là rõ ràng
- ☐ b. Mổ lấy thai là phương thức kết thúc chuyển dạ tối ưu
- ☒ c. Yếu tố thời gian, can thiệp muộn sẽ dẫn đến kết cục xấu
- ☐ d. Truyền máu là bắt buộc khi đã xác định có nhau bong non

Question 14

Not yet
answered

Marked out of
1.00

14. Có ba yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến ra quyết định can thiệp cho một trường hợp nhau tiền đạo là: (1) tuổi thai, (2) phân độ nhau tiền đạo, và (3) tình trạng ra huyết âm đạo. Chúng có thứ tự ưu tiên được xem xét ra sao trong lưu đồ ra quyết định quản lý một trường hợp thai phụ đến khám vì có nhau tiền đạo?

- ☐ a. (3) → (2) → (1)
- ☒ b. (3) → (1) → (2)
- ☐ c. (1) → (2) → (3)
- ☐ d. (1) → (3) → (2)

Question 15

Not yet
answered

Marked out of
1.00

15. Khi xem xét chỉ định corticosteroid dự phòng RDS cho một trường hợp nhau tiền đạo, yếu tố nào có thứ tự ưu tiên cao nhất, cho một trường hợp thai phụ lần đầu tiên trong thai kỳ này được xác định là có nhau tiền đạo?

- ☐ a. Corticosteroid liệu pháp phòng RDS là bắt buộc khi xác định có nhau tiền đạo, độc lập với yếu tố khác
- ☒ b. Nguy cơ sẽ có sanh non là rất cao hay không quá cao (rất cao: thực hiện ngay, không rất cao: trì hoãn)
- ☐ c. Tuổi thai ở thời điểm được chẩn đoán xác định nhau tiền đạo (trước 34 tuần: thực hiện, sau 34 tuần: không)
- ☐ d. Vị trí của nhau tiền đạo là bám thấp hay tiền đạo (tiền đạo: thực hiện, bám thấp: trì hoãn thực hiện)

Question 16

Not yet
answered

Marked out of
1.00

16. Khi khám thai định kỳ cho một thai phụ đang ở 3 tháng cuối thai kỳ, đã được xác định là có nhau tiền đạo từ tuần thứ 29, nhưng bà ta chưa từng bị xuất huyết âm đạo lần nào, bạn phải làm gì?

- ☐ a. Dự phòng sự xuất hiện các cơn co tử cung bằng các thuốc ức chế cơn co
- ☐ b. Dự phòng suy hô hấp ở sơ sinh bằng corticosteroid khi thai được 28 tuần
- ☒ c. Đánh giá dịch chuyển vị trí mép dưới của nhau so với lỗ trong cổ tử cung
- ☐ d. Tư vấn cho thai phụ rằng chỉ định mổ sanh trong nhau tiền đạo là tuyệt đối

Question 17

Not yet
answered

Marked out of
1.00

17. Ngay sau khi khám âm đạo phát hiện có sa dây rốn, hành động đầu tiên của người khám là gì?

- ☐ a. Kiểm tra ngay tính sinh tồn của thai bằng đặt monitor và phân tích bằng EFM
- ☐ b. Kiểm tra ngay tính sinh tồn của thai bằng máy siêu âm khảo sát cử động tim
- ☐ c. Kiểm tra ngay tính sinh tồn của thai bằng máy dò tín hiệu tim thai Doppler
- ☒ d. Kiểm tra ngay tính sinh tồn của thai bằng cảm nhận nhịp đập của dây rốn

Question 18

Not yet
answered

Marked out of
1.00

18. Trong sa dây rốn, sau khi đã xác nhận là thai còn sống, thì dữ kiện nào tiếp theo sẽ là dữ kiện quan trọng nhất?

- ☐ a. Ngôi hiện là ngôi chỏm hay không phải là ngôi chỏm
- ☒ b. Tính khả thi của một cuộc sinh đường âm đạo tức thì
- ☐ c. Có hay không một chỉ định mổ sinh khác cùng tồn tại
- ☐ d. Có hay không có phòng mổ đang ở trạng thái sẵn sàng

ý là cái ngôi thai là kiểu
trình diện để đẻ? h

Question 19

Not yet
answered

Marked out of
1.00

19. Trong các yếu tố kể sau, yếu tố nào giúp gợi ý rằng cần phải cảnh giác cao độ khả năng có thể sẽ xảy ra kẹt vai?

- ☒ a. Trong giai đoạn II, đầu xuống sâu khi gò, rút lên cao khi hết gò
- ☐ b. Trong giai đoạn II, sự xoay trong của ngôi diễn ra rất khó khăn
- ☐ c. Đường ghi diễn biến ngôi thai thấy ngôi xuống chậm và khó khăn
- ☐ d. Đường ghi mở cổ tử cung đã chuyển sang bên phải đường báo động

Question 20

Not yet
answered

Marked out of
1.00

20. Yếu tố nào là yếu tố thuận lợi gây kẹt vai?

- ☐ a. Cắt tăng sinh môn và cho rặn sanh quá sớm
- ☐ b. Dùng oxytocin trong giai đoạn II của chuyển dạ
- ☐ c. Thai 4 kg ở thai phụ không có đái tháo đường thai kỳ
- ☒ d. Thực hiện giúp sanh sớm khi ngôi thai còn ở các vị trí cao

